

NGHỊ QUYẾT

**Điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công năm 2020 kéo dài sang năm 2021
và Kế hoạch đầu tư công năm 2021 (đợt 2)**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN
KHOÁ XVIII, KỲ HỌP THỨ BA**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị quyết 26/NQ-HĐND ngày 12 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh về điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 và Kế hoạch đầu tư công năm 2020;

Căn cứ Nghị quyết số 40/NQ-HĐND ngày 13 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An về Kế hoạch đầu tư công năm 2021;

Xét Tờ trình số 7603/TTr-UBND ngày 11 tháng 10 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; Ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Nguyên tắc điều chỉnh

1. Nguyên tắc điều chỉnh giảm chỉ tiêu

Điều chỉnh giảm chỉ tiêu kế hoạch đối với các dự án không giải ngân hết chỉ tiêu kế hoạch vốn đã được giao (do giá trị khối lượng hoàn thành nghiệm thu hoặc giá trị quyết toán giảm so với tổng mức đầu tư đã được phê duyệt tại quyết định đầu tư ban đầu hoặc quyết định đầu tư điều chỉnh; các dự án vướng giải phóng mặt bằng, hồ sơ thủ tục...).

2. Nguyên tắc điều chỉnh tăng chỉ tiêu

a) Dự án phải có trong danh mục đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua và Ủy ban nhân dân tỉnh giao chỉ tiêu năm 2021, có tỷ lệ giải ngân tốt, có khả năng giải ngân chỉ tiêu bổ sung trong năm 2021.

b) Chỉ tiêu kế hoạch vốn sau điều chỉnh của dự án phải đảm bảo không lớn hơn chỉ tiêu kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 đã được dự kiến bố trí cho dự án tại Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 13 tháng 5 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Điều 2. Phương án điều chỉnh

1. Điều chỉnh giảm chỉ tiêu kế hoạch của 28 dự án với số vốn 62.854,296 triệu đồng, trong đó 17 dự án thuộc kế hoạch năm 2021 với số vốn 52.516,113093 triệu đồng; 11 dự án thuộc kế hoạch năm 2020 kéo dài sang năm 2021 với số vốn 10.338,182907 triệu đồng.

2. Điều chỉnh tăng chỉ tiêu kế hoạch cho 08 dự án với số vốn 62.854,296 triệu đồng, trong đó: từ nguồn điều chỉnh giảm chỉ tiêu kế hoạch năm 2021 là 52.516,113093 triệu đồng; từ nguồn điều chỉnh giảm chỉ tiêu kế hoạch năm 2020 kéo dài sang năm 2021 là 10.338,182907 triệu đồng.

(Chi tiết tại biểu kèm theo)

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định chi tiết Kế hoạch điều chỉnh cho các cơ quan, đơn vị theo danh mục và mức vốn đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua tại Điều 2 Nghị quyết này để tổ chức triển khai thực hiện.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An Khoá XVIII Kỳ họp thứ ba thông qua ngày 18 tháng 10 năm 2021 và có hiệu lực kể từ ngày được thông qua. /.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ (để b/c);
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính (để b/c);
- TT Tỉnh uỷ; HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Cục thi hành án dân sự tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Website: <http://dbndnghean.vn>;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Thái Thanh Quý



**DANH MỤC CÁC DỰ ÁN ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2020 KÉO DÀI SANG NĂM 2021
VÀ KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2021**

(Kèm theo Nghị quyết số 49/QĐ-HĐND ngày 18 tháng 10 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An)

Đơn vị: Triệu đồng

Đơn vị: Trung ương											
TT	Danh mục công trình	Mã dự án	Chủ đầu tư	Dự kiến kế hoạch trung hạn 2021-2025	Kế hoạch năm 2021/Kế hoạch năm 2020 kéo dài sang năm 2021			Điều chỉnh kế hoạch năm 2021/Kế hoạch năm 2020 kéo dài sang năm 2021		Kế hoạch sau điều chỉnh	Ghi chú
					Kế hoạch giao	Giải ngân kế hoạch đến 30/9/2021	Kế hoạch còn lại chưa giải ngân	Giảm (-)	Tăng (+)		
	Tổng cộng			425.446	255.159.827,4	125.626,61.002,1	129.533,213379	62.854,296	62.854,296	255.159.827,4	
A	CÁC DỰ ÁN ĐIỀU CHỈNH GIẢM CHỈ TIÊU			269,378	180.946,1234	51.932,910931	129.013,213379	62.854,296	0	118.091,8274	
1	Nguồn ngân sách địa phương năm 2021 (Nghị quyết số 48/NQ-HĐND ngày 13/12/2020 của HĐND tỉnh, Quyết định số 669/QĐ-UBND ngày 21/12/2020 của UBND tỉnh)			269,378	155,244	59.586,7045	104.387,2855	52.516,113993	0	102.727,986907	
1	Quy hoạch tỉnh Nghệ An thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050	7872416	Sở Kế hoạch và Đầu tư	71.235	40.000	10.716	29.284	9.000		31.800	Điều chỉnh giảm để phù hợp với tiến độ theo hợp đồng đã được ký kết
2	Vốn chuẩn bị đầu tư và quy hoạch khác			88.407	24.172	504,551	33.687,440	17.648,3106		16.523,6094	Tiến độ chuẩn bị đầu tư và lập hồ sơ quy hoạch chậm, để nghị điều chuyển vốn để đẩy nhanh giải ngân
3	Đường giao thông liên xã Nghĩa Yên đi Nghĩa Hồng, huyện Nghĩa Đàn	7497590	UBND huyện Nghĩa Đàn	2.010	2.060	1.140,048	859,952	365,115403		1.634,84507	Dự án đang lập hồ sơ Quyết toán, chỉ còn khâu chờ giải ngân khoảng 495 triệu đồng; số vốn của dự án để xuất di chuyển
4	Đường GT trung tâm nội khu hành chính mới thị trấn Quan Hà, huyện Nghi Lộc (giai đoạn 1)	7454786	UBND thị trấn Quan Hà	1.175	1.175	0	1.175	1.175		0	Dự án chưa triển khai được toàn bộ năm nên không lập giải ngân
5	Đường làng cây đa thuộc thị trấn Hưng Nguyên, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An	7530543	UBND thị trấn Hưng Nguyên	4.000	4.000	0	4.000	4.000		0	Dự án đang lập hồ sơ quyết toán, dự kiến không lập giải ngân trong năm 2021
6	Đường giao thông từ bến Huổi Lê đến bến Quyết Thắng, xã Krong Đa, huyện Kỳ Sơn	7744949	UBND huyện Kỳ Sơn	12.500	12.500	10.929,07	1.570,93	1.430,774		11.669,226	Dự án đã minh hồ sơ Quyết toán, chỉ còn khâu chờ giải ngân khoảng 140 triệu đồng; số vốn còn lại để xuất di chuyển
7	Xây dựng đường giao thông Hòa Thái, xã Hưng Hòa, thành phố Vinh nổi sẽ đường ven sông Lam đến địa phương (giai đoạn 1)	7633303	UBND xã Hưng Hòa, thành phố Vinh	18.500	8.507	0	8.507	2.904		5.603	Nội giao mới xin ý kiến chấp thuận của tăng cục đường bộ nên chưa kịp phê duyệt thiết kế kỹ thuật đã thi công, giải ngân
8	Đường GT liên xã Mỹ Sơn - Thuận Sơn đến khu di tích lịch sử Trường Sơn, huyện Đô Lương	7476277	UBND huyện Đô Lương	5.000	5.000	3.199,99995	1.800,00005	236		4.764	Dự kiến khác hướng của dự án còn khoảng 1.664 triệu đồng, số vốn còn lại để nghị điều chuyển
9	Cải tạo nhà trưng bày Bảo tàng Xô Viết Nghệ Tĩnh	7464416	Sở Văn hóa và thể thao	598	598	597,225	0,775	0,775		597,225	Số vốn còn lại không còn như của giải ngân sau khi hoàn thành phê duyệt quyết toán
10	Xây dựng Tượng đài đồng chí Phan Đăng Lưu và Công viên trung tâm tại thị trấn Yên Thành, huyện Yên Thành (giai đoạn 1)	7197538	UBND huyện Yên Thành	7.403	7.403	359,877	6.843,523	4.143		3.260	Dự án được bổ m kế hoạch trong hạn 2021-2023 nên dự án chưa thể triển khai đầu tư gói thầu 3, để nghị điều chuyển vốn

[illegible]

TT	Danh mục công trình	Mã dự án	Chủ đầu tư	Dự kiến kế hoạch trung hạn 2021-2025	Kế hoạch năm 2021/Kế hoạch năm 2020 báo cáo đầu tư năm 2021			Biên chỉnh kế hoạch năm 2021/Kế hoạch năm 2020 báo cáo đầu tư năm 2021		Kế hoạch sau điều chỉnh	Giải chi
					Kế hoạch giao	Giai ngân kế hoạch đến 30/06/2021	Kế hoạch vốn lại chưa giải ngân	Giam (-)	Tăng (+)		
5	Dự án hạ tầng cơ bản cho tăng trưởng trên diện các tỉnh: Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình và Quảng Trị - Tiền dự án tỉnh Nghệ An	7533523	Sở Kế hoạch và Đầu tư	1.10.980	17.561,36	239.483.028	17.322.676.972	3.090		12.561,36	Công tác GPMB do ảnh hưởng của dịch Covid-19 nên các đơn vị chuyển giao và vận chuyển thiết bị an toàn, đến từ tài chính cơ bản thực hiện được công tác khảo sát, tham vấn công đồng nhận chứng kiến để an với kế hoạch.
6	Đường giao thông Hòa Thái, hương hóa thành phố Vinh và từ đường ven sông Lam đến ấp Hòa Thái	7633303	UBND xã Hưng Hòa, thành phố Vinh	18.590	886.0297	0	886.0297	886.0297		0	Nhà giao mới xin ý kiến chấp thuận của tỉnh các đường bộ, nên chưa kịp phê duyệt trước kế hoạch để thi công, giải ngân
7	Sân chơi, nâng cấp sân bóng bàn Tân Phú, xã Quang Phong, huyện Quỳnh Lưu	7143002	UBND huyện Quỳnh Lưu		761.717	35,95	725.767	725.767		34,95	Dự án đã phê duyệt quyết toán, không còn đầu tư giải ngân hết kế hoạch vốn được kéo dài, số vốn còn lại để xuất đầu tư chuyển
8	Mương giữa thềm nước Bùn Đông, xã Hưng Đông, thành phố Vinh	7640915	UBND xã Hưng Đông, thành phố Vinh	196	1.956,754	0	1.956,754	1.956,754		0	Dự án đang vướng GPMB của 1 hồ đất, để nghị điều chỉnh giảm KHI vốn
9	Xây dựng chợ xã Nghi Thuận, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An	7647978	UBND xã Nghi Thuận, huyện Nghi Lộc		198,277	0	198,277	198,277		0	Dự án đã hoàn thành, khối lượng thanh toán đã được vận giải ngân hoàn thành, không còn đầu tư giải ngân
10	Trung tâm bồi dưỡng chính trị thị xã Hoàng Mai	7655958	Thị ủy Hoàng Mai		328,635	151,34	177,295	84,635		244	Dự án đã hoàn thành, để xuất các giảm vốn kế hoạch không với đầu tư vốn còn lại theo báo cáo của chủ đầu tư
11	Trụ sở làm việc Chi cục phòng, chống rò rỉ môi trường xã Nghi An	7723423	Chi cục Phòng - Chống rò rỉ môi trường xã Nghi An		1.545,272	0	1.545,272	236,272		1.309	Dự án đã hoàn thành, đang chờ quyết toán A-B. Để xuất các giảm số vốn kế hoạch bằng với nhu cầu vốn còn lại theo báo cáo của chủ đầu tư
B	CÁC DỰ ÁN ĐIỀU CHỈNH TĂNG CHỈ TIÊU (Nguyên nhân sách địa phương)			164.068	74.213,704	73.693,704	520	0	62.854,296	137.068	
1	Cầu treo bản Lưm xã Yên Thắng	7296663	UBND Huyện Tương Dương	4.100	3.100	3.100	0		1.000	4.100	Dự án trị trợ, hồ sơ để kết thúc
2	Đường giao thông xã từ Quốc lộ 1A (Quảng Hòa) đi Quỳnh Đai xã đường địa tịch tỉnh thời điểm trước Quyết định	7053475	UBND huyện Quỳnh Lưu	30.600	19.247,764	18.887,764	350		10.752,296	30.000	Dự án có tiền đủ trả, để giải ngân 98,1% kế hoạch vốn; chủ đầu tư năm kết giảm ngân sách phân bổ sang tháng 3/12, bổ trí để kết thúc
	Trang đài - Từ nguồn Kế hoạch năm 2021				18.600,367				2.890,031.093	21.490,398.093	
	- Từ nguồn Kế hoạch năm 2020 báo cáo đầu tư năm 2021				629,177				7.862,244.997	8.491,421.997	
3	Đường giao thông từ thị trấn Con Cuông đi xã Bình Chuẩn, huyện Con Cuông	7055822	UBND huyện Con Cuông	21.222	11.222	11.052	170		10.000	21.222	Dự án có tiền đủ trả, để giải ngân 98,2% kế hoạch vốn; có khả năng giải ngân phần vốn bổ sung trong năm 2021, bổ trí để kết thúc
4	Đường từ thị trấn Tân Kỳ đi xã Nghĩa Hợp, huyện Tân Kỳ	7163894	UBND huyện Tân Kỳ	70.000	25.000	25.000	0		20.000	49.000	Dự án có tiền đủ trả, để giải ngân 100% kế hoạch vốn, của bổ sung vốn để đẩy nhanh tiến độ
5	Sân chơi, nâng cấp sân bóng bàn xã Nghi Hưng, xã Tây Hòa, thị xã Thái Hòa	7496034	UBND thị xã Thái Hòa	2.500	1.500	1.500	0		1.000	2.500	Dự án có tiền đủ trả, để giải ngân 100% kế hoạch vốn, bổ trí để kết thúc
6	Cầu Khe Thán, xã Thái Kỳ, huyện Tân Kỳ	7400026	UBND huyện Tân Kỳ	3.000	3.000	3.000	0		2.000	3.000	Dự án có tiền đủ trả, để giải ngân 100% kế hoạch vốn, bổ trí để kết thúc
7	Trường mầm non trường mầm non thị trấn Bệ Chàng tỉnh Nghệ An/Quận khu 4	7604686	Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh	20.000	10.000	10.000	0		4.000	14.000	Dự án có tiền đủ trả, để giải ngân hết 100% KHI vốn, chủ đầu tư năm kết giải ngân hết vốn bổ sung trong năm 2021

TT	Danh mục công trình	Mã dự án	Chủ đầu tư	Dự kiến kế hoạch trung hạn 2021-2025	Kế hoạch năm 2021/Kế hoạch năm 2020 báo dài sang năm 2021			Biểu đánh giá kế hoạch năm 2021/Kế hoạch năm 2020 báo dài sang năm 2021		Kế hoạch sau điều chỉnh	Ghi chú
					Kế hoạch giáo	Giải ngân kế hoạch đến 30/9/2021	Kế hoạch còn lại chưa giải ngân	Giảm (-)	Tăng (+)		
8	Bệnh viện Thành Thành, Tây Thành dân Q.12 (gđt)	7349140	UBND huyện Yên Thành	11.246	1.144	1.144	0		10.102	11.246	Dự án có tiền dự trữ, đã giải ngân hết 100% KH vốn, có tính lượng để giải ngân được ngay khi bổ sung, bổ tr đầy kế toán
	Tổng số: - Dự nguồn Kế hoạch năm 2021				2.144				3.636,062	8.770,062	
	- Dự nguồn Kế hoạch năm 2020 báo dài sang năm 2021								2.471,938	2.471,938	